TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2026/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 23 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1997;**

ĐKHKTT: Tổ 38, khu T, phường T, tỉnh P.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992;**

ĐKHKTT: Tổ 13, phố Đoàn Kết, phường T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn M đều xác định anh chị có 02 con chung là Nguyễn Văn Hoàng Ph, sinh ngày 08/01/2017 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 30/07/2020. Ly hôn chị Nh, anh M thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung Nguyễn Văn Hoàng Ph và Nguyễn Hà M đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nh và anh M tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Nh cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn M đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nh (do chị Tạ Thị Như Q nộp thay) đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004154 ngày 23/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh P. Chị Nh được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1- P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P. T, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H